

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 181/2018/HS-PT

Ngày 19-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Loan

Các Thẩm phán: 1. Ông Đặng Hồng Sơn
2. Ông Vũ Hoài Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 123/2018/HSPT ngày 06 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2018/HS-ST ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn B; tên gọi khác: L (bị cáo khai tại phiên tòa và được thể hiện tại phần lý lịch của các bản án bị cáo đã chấp hành trước đây); giới tính: Nam; sinh năm 1986 tại Bến Tre; thường trú: thị trấn A, huyện B, tỉnh Bến Tre; chỗ ở: Không có chỗ ở nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: D và bà: E; hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 23/3/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 14/HS-ST). Bị cáo đã thi hành xong nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và sung công quỹ Nhà nước (Giấy xác nhận kết quả thi hành án số 423/GXN-THA ngày 13/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre). Đã được xóa án tích;

- Ngày 08/7/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 56/2010/HSST). Bị cáo đã nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm (Giấy xác nhận kết quả thi hành án số 419/GXN-THA ngày 09/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long);

- Ngày 04/12/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 46/2012/HSST). Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 13/7/2014 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 421/GCN của Giám thị trạm giam Cao Lãnh). Theo Giấy xác nhận kết quả thi hành án số 27/GXN-THA ngày 29/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An thì Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành không có thụ lý và tổ chức thi hành án đối với Nguyễn Văn B theo bản án này;

- Ngày 01/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 24/2017/HSST)

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày: 25/4/2017 (theo Quyết định truy nã số 09 ngày 24/10/2016 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre), bị cáo đang chấp hành án phạt tù của Bản án số 24/2017/HSST ngày 01-8-2017 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (Quyết định thi hành án phạt tù (đối với người bị xử phạt đang bị tạm giam) số 50/2017/QĐ-CA ngày 07/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre) (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn B là người đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre truy nã. Bị cáo B trốn lên Thành phố Hồ Chí Minh làm thuê, được chị ruột tên N giới thiệu vào làm cho ông Châu Ngọc T.

Khoảng 23 giờ 00 ngày 03/11/2016, ông T đi xe máy Exciter biển số 59Z1-280.05 chở bà N đến quán số G đường H, phường I, Quận K để ăn uống, cùng đi có Nguyễn Văn B và một số công nhân.

Khi đến nơi, ông T dựng xe máy trước quán rồi vào nhà thuốc tây bên cạnh mua thuốc. Do có ý định chiếm đoạt tài sản nên B nói với ông T đưa chìa khóa xe để B mang xe vào quán gửi giúp, tưởng thật, T đưa chìa khóa xe, B lấy xe máy rồi khỏi hiện trường. Sau đó, B chạy ra thành phố Vũng Tàu, cầm cố cho một người chưa rõ lai lịch được 17.000.000 đồng, tiêu xài hết. Bị chiếm đoạt xe, ông T đến công an phường trình báo sự việc.

Đến khoảng tháng 4/2017, có người thanh niên (không rõ lai lịch) gọi điện thoại cho bà N báo mang tiền ra thành phố Vũng Tàu để chuộc xe, bà N đã mang tiền ra chuộc lại chiếc xe Exciter biển số 59Z1-280.05 trên trả cho ông T.

Ngày 25/4/2017, Nguyễn Văn B bị Công an tỉnh Bến Tre bắt theo Quyết định truy nã.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Văn B khai nhận hành vi phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản” tại địa bàn huyện B, tỉnh Bến Tre.

Tại Kết luận định giá tài sản số 338/KL-HĐĐGTTHS ngày 08/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 7 thể hiện: Các thành viên của Hội đồng định giá nhất trí 100%, giá trị tài sản theo Quyết định trưng cầu định giá số 690 ngày 01/12/2016 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Quận 7 như sau:

01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 59Z1-280.05 theo quyết định trưng cầu định giá trên, tính đến thời điểm bị xâm phạm, có giá trị là 45.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2018/HS-ST ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B (L) phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Nguyễn Văn B (L) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009

Tổng hợp với hình phạt 03 (ba) năm tù của Bản án số 24/2017/HSST ngày 01/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là: 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2017.

Ngoài ra, bản án tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xử sơ thẩm, ngày 05/02/2018, bị cáo Nguyễn Văn B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn B khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 23 giờ 00 ngày 03/11/2016, tại trước địa chỉ số G đường H, phường I, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Văn B đã có hành vi lừa dối ông Châu Ngọc T, làm ông T tin tưởng bị cáo sẽ gửi xe giúp nên đã giao 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 59Z1-280.05 cho bị cáo, sau đó, bị cáo đem xe rời khỏi hiện trường rồi cầm cố được 17.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là đúng người, đúng tội.

Bị cáo Nguyễn Văn B có kháng cáo, đơn kháng cáo trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

Giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt qua định giá có giá trị là 45.000.000 đồng nên thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 139 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi...

Tại phiên tòa phúc thẩm, không có tình tiết nào mới để xem xét cho bị cáo, mức hình phạt đã tuyên là phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B (L) phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Nguyễn Văn B (L) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009

Tổng hợp với hình phạt 03 (ba) năm tù của Bản án số 24/2017/HSST ngày 01/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là: 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2017.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 7; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Cơ sở giam giữ; (1)
- Thi hành án Quận 7; (2)
- TAND Quận 7; (1)
- Công an Quận 7; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (24) (7).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Kim Loan